

**CÔNG TY CỔ PHẦN
DỊCH VỤ HÀNG HÓA NỘI BÀI**

Số: 262/NCTS-CBTT

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Hà Nội, ngày 28 tháng 03 năm 2024

CÔNG BỐ THÔNG TIN

**Kính gửi: - Sở Giao dịch Chứng khoán TP. HCM
- Ủy ban Chứng khoán Nhà nước**

- Tên tổ chức: Công ty cổ phần dịch vụ hàng hóa Nội Bài
 - Mã chứng khoán: NCT
 - Địa chỉ: Sân bay quốc tế Nội Bài, xã Mai Đình, huyện Sóc Sơn, tp.Hà Nội
 - Điện thoại: (84-24) 35840905 Fax: (84-24) 35840906
 - E-mail: hienntt.acc@noihaicargo.com.vn
- Nội dung thông tin công bố: Báo cáo thường niên năm 2023.
- Thông tin này được công bố trên trang thông tin điện tử của công ty vào ngày 28/03/2024 tại đường dẫn: www.noibaicargo.com.vn

Chúng tôi xin cam kết các thông tin công bố trên đây là đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung thông tin đã công bố.

Tài liệu đính kèm:

- Báo cáo thường niên năm 2023.

Đại diện tổ chức
Người ủy quyền CBTT

Nguyễn Thị Thu Hiền

BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN
CÔNG TY CỔ PHẦN DỊCH VỤ HÀNG HÓA NỘI BÀI
Năm 2023

I. Thông tin chung:

1. Thông tin khái quát:

- Tên tiếng Việt : Công ty Cổ phần dịch vụ hàng hóa Nội Bài
- Tên tiếng Anh : NOIBAI CARGO TERMINAL SERVICES JSC
- Tên viết tắt : NCTS
- Mã cổ phiếu : NCT
- Địa chỉ : Sân bay quốc tế Nội Bài, xã Mai Đình, huyện Sóc Sơn, thành phố Hà Nội, Việt Nam.
- Số điện thoại : (84-24) 3 584 0905 Số fax: (84-24) 3 584 0906
- Website : <http://www.noibaicargo.com.vn>
- Vốn điều lệ và thực góp: 261.669.400.000 đồng.
- Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp mã số 0101640729 do Sở Kế hoạch và Đầu tư thành phố Hà Nội cấp lần đầu ngày 19/04/2005, đăng ký thay đổi lần thứ 11 ngày 06/01/2023.

Quá trình hình thành và phát triển:

Công ty Cổ phần dịch vụ hàng hóa Nội Bài được thành lập và chính thức đi vào hoạt động từ ngày 01/05/2005. Sự ra đời của NCTS đáp ứng xu thế phát triển tất yếu của ngành dịch vụ phục vụ hàng hóa tại Việt Nam, tạo thêm giá trị gia tăng về dịch vụ, đảm bảo đáp ứng yêu cầu ngày càng cao của khách hàng, góp phần quan trọng vào sự phát triển ngành hàng không của đất nước.

Ngày 08/01/2015, Công ty thực hiện niêm yết cổ phiếu tại Sở giao dịch chứng khoán thành phố Hồ Chí Minh (HoSE). Kể từ đó đến nay, Công ty luôn nằm trong nhóm các công ty niêm yết tốt nhất Việt Nam.

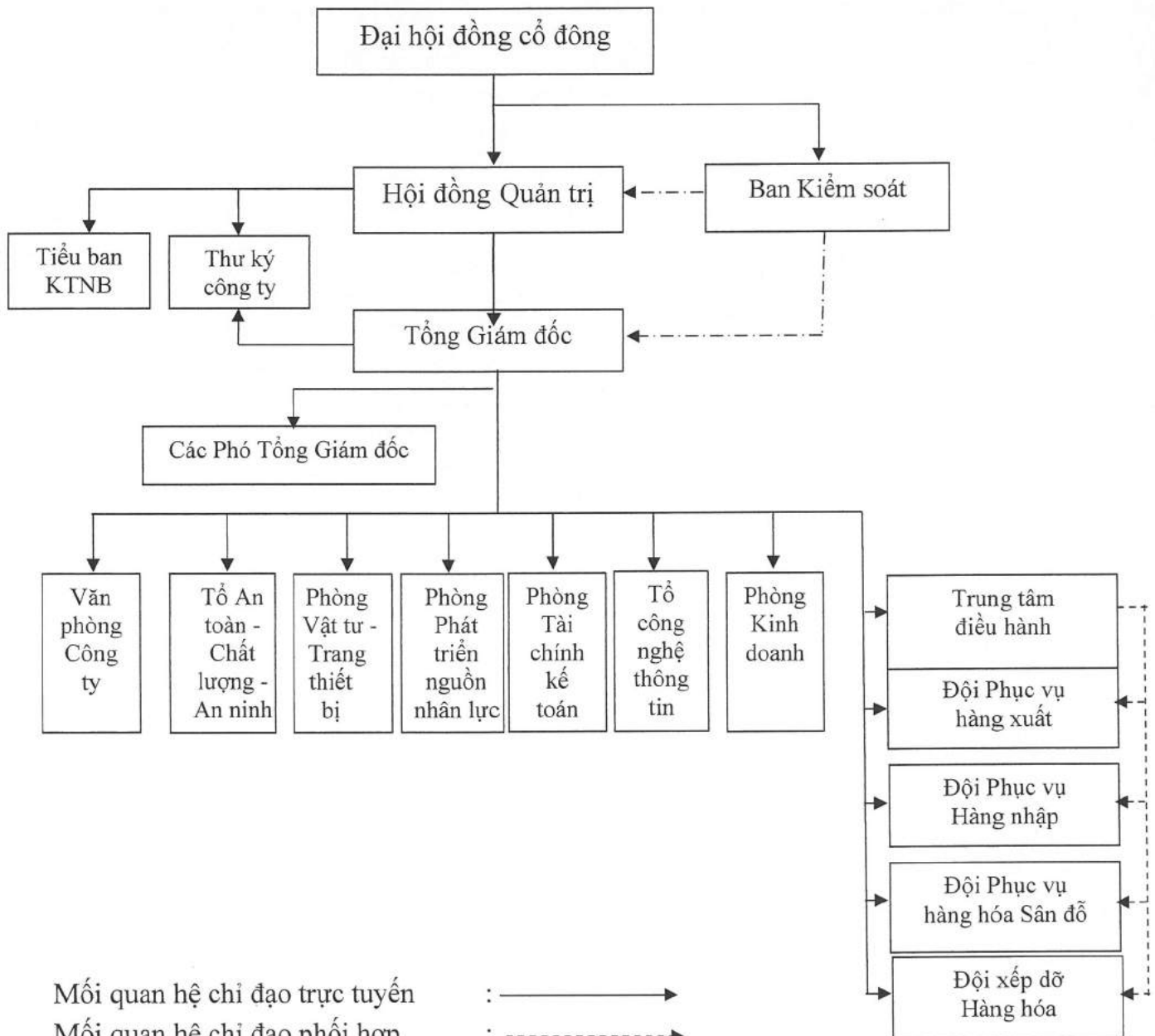
2. Ngành nghề và địa bàn kinh doanh:

- **Ngành nghề kinh doanh chính:** Hoạt động dịch vụ hỗ trợ trực tiếp cho vận tải hàng không và dịch vụ hỗ trợ khác liên quan đến vận tải.
- **Địa bàn kinh doanh:** Sân bay quốc tế Nội Bài, xã Mai Đình, huyện Sóc Sơn, thành phố Hà Nội.

3. Thông tin về mô hình quản trị, tổ chức kinh doanh và bộ máy quản lý:

- **Mô hình quản trị:** Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát, Ban Giám đốc, các phòng ban chức năng và đơn vị sản xuất trực tiếp.
- **Cơ cấu bộ máy quản lý:** Công ty được tổ chức và hoạt động theo Luật Doanh nghiệp, các Luật khác và Điều lệ Công ty được Đại hội đồng cổ đông thông qua.
- **Sơ đồ tổ chức của Công ty:**

SƠ ĐỒ CƠ CẤU TỔ CHỨC CÔNG TY



Mối quan hệ chỉ đạo trực tuyến : —————→
Mối quan hệ chỉ đạo phối hợp : - - - - ->
Mối quan hệ giám sát : - - - - ->

- **Các công ty con, công ty liên kết:** Không có

4. Định hướng phát triển:

- **Tầm nhìn, sứ mệnh:** Trở thành công ty phục vụ hàng hóa hàng đầu khu vực, theo tiêu chuẩn chất lượng cam kết với khách hàng, phù hợp với tiêu chuẩn và sự phát triển của ngành hàng không.
- **Mục tiêu chủ yếu:** Công ty không ngừng đổi mới, chú trọng nâng cao chất lượng dịch vụ theo đúng tiêu chuẩn cam kết với khách hàng; mở rộng cơ sở vật chất, kho hàng; phát triển các loại hình dịch vụ mới dựa trên năng lực dịch vụ cốt lõi; phát triển đội ngũ cán bộ nhân viên đủ năng lực, trình độ nhằm mang lại giá trị gia tăng và tiện ích tối ưu cho khách hàng; đảm bảo quyền lợi cho người lao động và lợi ích của cổ đông.
- **Chiến lược phát triển trung và dài hạn:** Công ty tiếp tục tìm kiếm cơ hội mở rộng mặt bằng khai thác, đảm bảo ổn định lâu dài; thực hiện đồng bộ các giải pháp về quản trị, đảm bảo hoạt động sản xuất kinh doanh (SXKD) hiệu quả, nâng cao năng lực cạnh tranh; hợp tác, liên doanh liên kết với các đối tác trong chuỗi công đoạn phục vụ hàng hóa nhằm nâng cao, tối ưu hóa năng lực phục vụ.
- **Mục tiêu phát triển bền vững (môi trường, xã hội, cộng đồng):** Công ty cam kết và luôn nỗ lực bảo vệ môi trường, bảo đảm sức khỏe, an toàn lao động và đóng góp lợi ích cho cộng đồng bằng việc khi đầu tư sẽ ưu tiên lựa chọn máy móc, phương tiện ít ảnh hưởng đến môi trường, sử dụng hợp lý nguyên vật liệu sản xuất, tuân thủ các quy định về môi trường, đầu tư công tác đào tạo nhằm phát triển con người và tham gia các hoạt động xã hội cộng đồng.

5. Các rủi ro và biện pháp quản trị rủi ro:

- **Rủi ro về môi trường kinh doanh:**

Tình hình kinh tế thế giới và trong nước tiếp tục bị ảnh hưởng trước các cuộc cạnh tranh chiến lược, địa chính trị giữa các nước lớn và suy thoái kinh tế sau dịch bệnh. Các hoạt động SXKD, đặc biệt trong sản xuất công nghiệp, xuất nhập khẩu, bị ảnh hưởng đáng kể khi đơn hàng giảm, kim ngạch xuất khẩu giảm, lạm phát các nước mặc dù hạ nhiệt nhưng vẫn ở mức cao. Các mặt hàng xuất nhập khẩu lớn qua đường hàng không như hàng Samsung, hàng dệt may, da giày... giảm mạnh do cắt giảm sản xuất khi nhu cầu tiêu dùng giảm. Điều đó khiến sản lượng qua Cảng Hàng không quốc tế Nội Bài (Cảng HKQT Nội Bài) nói chung và sản lượng hàng hóa phục vụ của Công ty trong năm 2023 bị ảnh hưởng.

- **Rủi ro về thị trường hàng hóa, cạnh tranh:**

Sản lượng hàng hóa thông qua Cảng HKQT Nội Bài năm 2023 giảm so với năm 2022 là do sản lượng của hầu hết các hãng hàng không duy trì đà giảm từ giữa năm 2022 đến hết tháng 6/2023 và chỉ bắt đầu tăng trở lại ở nửa cuối năm 2023. Tình hình cạnh tranh tại thị trường Nội Bài tiếp tục diễn biến phức tạp. Với việc chủ động

nâng cao chất lượng dịch vụ, thực hiện đồng bộ các giải pháp quản trị điều hành, nên năm 2023, Công ty vẫn giữ thị phần sản lượng phục vụ cao nhất tại Nội Bài.

- *Rủi ro về kinh tế:*

Ngân hàng Thế giới đưa ra số liệu về mức tăng trưởng toàn cầu năm 2023 là 2,1%, thấp hơn nhiều so với mức tăng trưởng 2022 (3,1%). Một số nền kinh tế lớn, trong đó có các đối tác thương mại quan trọng với nước ta như Mỹ, Nhật Bản, một số nước Châu Âu tiếp tục tăng trưởng chậm lại và đối diện với nguy cơ suy thoái kinh tế, các nước thực hiện chính sách thắt chặt tiền tệ để kiểm soát lạm phát. Sự mất giá của đồng Yen (Nhật Bản) đã tác động mạnh tới tăng trưởng kinh tế, đầu tư, tiêu dùng.

Tăng trưởng GDP nước ta năm 2023 của nước ta đạt 5,05%, giảm hơn so với dự báo (6 - 6,5%). Chính phủ đã thực thi chính sách tiền tệ và tài khóa linh hoạt, đặc thù, phù hợp với diễn biến và thực tiễn tình hình kinh tế trong nước, khu vực và thế giới, góp phần đưa kinh tế tiếp tục phục hồi và phát triển, tạo sự tin tưởng, ủng hộ của nhân dân và cộng đồng doanh nghiệp. Theo đó, nhìn chung về nửa cuối năm 2023, tình hình kinh tế trong nước có tăng trưởng hơn so với nửa đầu năm.

- *Rủi ro về chính trị:*

Năm 2023, bức tranh tình hình chính trị trên thế giới diễn biến phức tạp, khó lường, đặc biệt là cuộc xung đột quân sự giữa Nga - Ucraina đã tác động sâu sắc và gây ra nhiều hệ lụy, hậu quả về chính trị, kinh tế trên trường quốc tế. Các nước lớn đẩy mạnh cạnh tranh chiến lược, tập hợp lực lượng, gia tăng ảnh hưởng, kiềm chế lẫn nhau. Mặt khác, chiến tranh Trung Đông Israel - Hamas đã ảnh hưởng không nhỏ đến tăng trưởng của kinh tế toàn cầu. Điều đó đã, đang tác động không nhỏ tới từng quốc gia, khu vực và thế giới, ảnh hưởng đến ngành hàng không thế giới nói chung và Việt Nam nói riêng.

- *Rủi ro khác:*

Một số rủi ro mang tính bất thường, khả năng xảy ra rất ít nhưng có tác động lớn và nghiêm trọng đến hoạt động khai thác hàng hóa, gây thiệt hại đến tài sản, công trình cũng như sức khỏe người lao động như chiến tranh, động đất, bão lụt, hỏa hoạn...

Để hạn chế tối đa rủi ro và thiệt hại, Công ty luôn theo dõi biến động và thực hiện chính sách điều hành SXKD phù hợp, linh hoạt; thực hiện các giải pháp về thị trường, quản trị doanh thu, kiểm soát chặt chẽ chi phí; mua các gói bảo hiểm hàng không, bảo hiểm cháy nổ, bảo hiểm rủi ro đặc biệt, bảo hiểm cho tài sản, trang thiết bị cũng như bảo hiểm sức khỏe cho người lao động; trang bị hệ thống phòng cháy chữa cháy, hệ thống báo động đảm bảo theo tiêu chuẩn tại các khu vực khai thác hàng hóa và văn phòng, tổ chức đào tạo, diễn tập định kỳ hàng năm cho người lao động.

II. Tình hình hoạt động trong năm

1. Tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh

a. Kết quả hoạt động SXKD năm 2023

Kinh tế thế giới năm 2023 phục hồi chậm do gặp nhiều thách thức bởi ảnh hưởng từ xung đột quân sự giữa Nga - Ucraina kéo dài, chiến tranh Trung Đông Israel - Hamas và suy thoái kinh tế.

Kinh tế trong nước tiếp tục duy trì ổn định, các cân đối lớn được đảm bảo, chính sách tiền tệ, tài khóa được điều hành chủ động, linh hoạt. Môi trường đầu tư kinh doanh được cải thiện tích cực, góp phần đưa kinh tế tiếp tục phục hồi và phát triển, tạo sự tin tưởng, ủng hộ của nhân dân và cộng đồng doanh nghiệp.

Công ty tập trung mọi nguồn lực để nâng cao chất lượng dịch vụ, đầu tư trang thiết bị, cải tiến nhiều công đoạn khai thác. Đặc biệt chú trọng đến công tác đào tạo chuyên sâu về quản lý, chuyên môn nghiệp vụ đảm bảo các yêu cầu ngày càng cao của khách hàng cũng như đáp ứng điều kiện, tiêu chuẩn của IATA và các yêu cầu của nhà chức trách. Công ty luôn tuân thủ các quy định của ngành, pháp luật liên quan và nhận được sự hỗ trợ rất lớn từ Tổng công ty Hàng không Việt Nam - CTCP, các cơ quan hữu quan tại Nội Bài.

Một số chỉ tiêu kết quả hoạt động SXKD năm 2023

Đơn vị tính: Triệu đồng

Chỉ tiêu	Kế hoạch 2023	Thực hiện 2023	So sánh TH/KH (%)
1. Sản lượng (tấn)	285.000	301.533	105,8%
2. Tổng doanh thu	677.800	724.056	106,8%
3. Lợi nhuận trước thuế	243.950	273.331	112,0%
4. Lợi nhuận sau thuế	194.760	216.796	111,3%
5. Tỷ lệ cổ tức dự kiến	75%	75%	100,0%

b. Tình hình thực hiện so với kế hoạch

Sản lượng hàng hóa phục vụ năm 2023 của Công ty đạt 301.533 tấn và bằng 105,8% so với kế hoạch đã được ĐHĐCĐ thông qua. Trong đó:

Sản lượng nội địa: Việc Trung Quốc mở cửa trở lại với thị trường toàn cầu đã góp phần làm sản lượng xuất nhập khẩu qua đường biên giới với Trung Quốc tăng trở lại. Theo đó, hàng hóa từ Tp. Hồ Chí Minh đến Hà Nội rồi xuất khẩu sang Trung Quốc qua đường biên, cũng như hàng nguyên phụ liệu cho sản xuất nhập khẩu từ biên giới Trung Quốc về Nội Bài rồi nối chuyến đi tiếp tăng trở lại. Ảnh hưởng từ cuộc xung đột Nga - Ucraina, suy thoái kinh tế và lệnh trừng phạt của các nước phương Tây đối

với Nga khiến một số hãng hàng không giảm, dừng bay hoàn toàn tới Tp. Hồ Chí Minh như Aeroflot Russian Airlines (SU), Etihad Airways (EY), Jetstar Asia Airways (3K)... nên một phần hàng hóa các tỉnh phía Nam được chuyển qua Nội Bài để tiếp tục xuất khẩu sang Mỹ và Châu Âu. Ngoài ra, việc giảm tần suất và cắt giảm chuyến bay nội địa của các hãng hàng không nội địa khác khiến sản lượng tập trung vào VN, qua đó sản lượng phục vụ hàng hóa nội địa của Công ty tăng.

Sản lượng quốc tế: Tăng so với kế hoạch năm, nhưng giảm so với năm 2022 là do sản lượng của các hãng hàng không vẫn tiếp nối đà giảm từ tháng 5/2022 đến tháng 6/2023 và bắt đầu khởi sắc hơn ở nửa cuối năm 2023. Bên cạnh đó, việc ký thêm hợp đồng với 2 hãng hàng không mới là Iraero Airlines (IO) và Budget Lines (BD) đã giúp tăng thêm sản lượng phục vụ của Công ty trong năm.

Công ty luôn bám sát thị trường, nỗ lực triển khai đồng bộ nhiều giải pháp nhằm nâng cao chất lượng dịch vụ, tăng năng lực cạnh tranh, gia tăng nguồn thu, kiểm soát chi phí. Theo đó, tổng doanh thu thực hiện của Công ty năm 2023 đạt là 724,1 tỷ đồng, bằng 106,8% kế hoạch năm, lợi nhuận trước thuế và sau thuế lần lượt là 273,3 tỷ đồng và 216,8 tỷ đồng, lần lượt bằng 112,0% và 111,3% kế hoạch năm.

c. Một số kết quả đạt được khác

Bên cạnh việc hoàn thành các mục tiêu kế hoạch SXKD đã đề ra, Công ty còn nhận được thư khen của khách hàng đánh giá cao về công tác phục vụ an toàn, đúng giờ và hiệu quả cho chuyến bay như Asiana Airlines (OZ), Etihad Airways (EY), EVA Air (BR), Budget Lines (BD)...

2. Tổ chức và nhân sự

a. Danh sách Ban điều hành và cán bộ quản lý

Thành viên	Chức vụ	Trình độ	Tỷ lệ sở hữu cổ phần tại ngày 31/12/2023
Ông Nguyễn Duy Việt	Tổng Giám đốc	Thạc sỹ	-
Ông Đinh Trọng Sơn	Phó Tổng Giám đốc	Thạc sỹ	0,040126%
Ông Nguyễn Quốc Hưng	Phó Tổng Giám đốc	Đại học	-
Ông Nguyễn Việt Dũng	Phó Tổng Giám đốc	Đại học	-
Ông Đinh Văn Đình	Kế toán trưởng (i)	Đại học	-
Bà Nguyễn Thị Thu Hiền	Phụ trách kế toán (ii)	Đại học	-
Ông Nguyễn Hải Quang	Phó phòng (phụ trách) Phòng Kinh doanh (iii)	Thạc sỹ	-
Ông Trần Hải Hà	Trưởng phòng Phát triển nguồn nhân lực	Thạc sỹ	-

Thành viên	Chức vụ	Trình độ	Tỷ lệ sở hữu cổ phần tại ngày 31/12/2023
Ông Đỗ Khắc Thường	Trưởng phòng Vật tư trang thiết bị	Đại học	-
Ông Nguyễn Trọng Nam	Chánh văn phòng (iv)	Thạc sỹ	0,000233%
Ông Nguyễn Đức Hạnh	Trưởng Trung tâm điều hành	Thạc sỹ	0,000030%
Ông Vũ Đình Khánh	Tổ trưởng tổ An toàn chất lượng an ninh	Thạc sỹ	-
Ông Phạm Ngọc Hồ	Tổ trưởng tổ Công nghệ thông tin	Đại học	-
Ông Lưu Đức Đồng	Đội trưởng Đội xếp dỡ hàng hóa	Đại học	0,026896%
Ông Lê Xuân Hải	Đội trưởng Đội Phục vụ hàng hóa sân đỗ	Đại học	0,000030%
Ông Bùi Quang Lâm	Đội trưởng Đội Phục vụ hàng xuất	Đại học	-
Ông Đào Mạnh Dũng	Đội phó (phụ trách) Đội Phục vụ hàng nhập	Trung cấp	0,000003%
Bà Nguyễn Thị Hồng Phương	Thư ký Công ty	Đại học	0,000003%

b. Những thay đổi trong Ban điều hành, cán bộ quản lý

- (i) Ông Đinh Văn Đình thôi giữ chức vụ Kế toán trưởng từ ngày 01/08/2023 do chuyển công tác.
- (ii) Bà Nguyễn Thị Thu Hiền được bổ nhiệm là Phụ trách kế toán từ ngày 01/08/2023.
- (iii) Ông Nguyễn Hải Quang được giao nhiệm vụ phụ trách Phòng Kinh doanh từ ngày 03/02/2023.
- (iv) Ông Nguyễn Trọng Nam thôi giữ chức vụ Chánh văn phòng từ ngày 01/09/2023 để nghỉ hưu theo chế độ.

c. Số lượng cán bộ, nhân viên Công ty

Tổng số cán bộ nhân viên của Công ty tại ngày 31/12/2023 là 711 người. Với đặc thù hoạt động phục vụ hàng hóa nên người lao động là nam giới chiếm trên 80% tổng số lao động. Cơ cấu lao động của Công ty tương đối ổn định, luôn đáp ứng công tác phục vụ an toàn, hiệu quả và năng suất lao động cao.

Cơ cấu lao động như sau:

Chỉ tiêu	Năm 2022	Năm 2023
1. Lao động chia theo loại hợp đồng	736	711
Hợp đồng lao động không xác định thời hạn	644	656
Hợp đồng lao động xác định thời hạn từ 12 tháng đến 36 tháng	92	55
Hợp đồng lao động dưới 12 tháng	-	-
2. Lao động chia theo giới tính	736	711
Lao động nam	606	582
Lao động nữ	130	129
3. Lao động chia theo độ tuổi lao động	736	711
Độ tuổi từ 18 đến dưới 30 tuổi	127	94
Độ tuổi từ 30 đến dưới 40 tuổi	407	392
Độ tuổi từ 40 đến dưới 50 tuổi	128	146
Độ tuổi từ 50 trở lên	74	79

3. Tình hình đầu tư và thực hiện các dự án

Công tác đầu tư được công ty quan tâm và đẩy nhanh tiến độ. Đặc biệt là các dự án đầu tư trang thiết bị công nghệ thông tin, phần mềm để hỗ trợ hoạt động quản lý, hoạt động điều hành khai thác theo hướng đồng bộ, phù hợp với điều kiện mặt bằng khai thác, đồng thời chú trọng nghiên cứu đổi mới đầu tư các thiết bị thân thiện với môi trường để tăng năng suất lao động, bảo đảm chất lượng dịch vụ theo yêu cầu của khách hàng và giảm chi phí vận hành sản xuất kinh doanh.

Trong năm, Công ty đã khẩn trương tổ chức thực hiện các hạng mục và dự án đầu tư trong đó, hoàn thành đưa vào sử dụng các dự án đầu tư mua sắm tài sản, trang thiết bị, phần mềm gồm: xe xúc nâng điện 2,5 tấn, máy điều hòa nhiệt độ, máy photocopy, ổ lưu trữ hệ thống camera, xe ô tô phục vụ sản xuất, phần mềm tích hợp sản xuất, phần mềm quản lý nhân sự góp phần nâng cao chất lượng dịch vụ, chất lượng môi trường làm việc cho cán bộ, nhân viên và mang lại hiệu quả kinh tế cao. Các dự án còn lại tiếp tục được Công ty khẩn trương thực hiện và chuyển tiếp sang năm 2024.

Công tác đầu tư ra ngoài doanh nghiệp được đánh giá hiệu quả cao. Trong năm, Công ty nhận tạm ứng cổ tức lần 1 năm 2022 bằng tiền với tỷ lệ 5% Vốn điều lệ (tương ứng số tiền 5,0 tỷ đồng) và cổ tức còn lại năm 2022 bằng cổ phần từ khoản đầu tư ra ngoài doanh nghiệp với tỷ lệ 10% Vốn điều lệ (tương đương 1.001.763 cổ phần). Tổng số cổ phần đến ngày 31/12/2023 nắm giữ là 11.019.401 cổ phần, tương đương tỷ lệ biểu quyết là 9,993%.

4. Tình hình tài chính Công ty

a. Tình hình tài chính

Chỉ tiêu	Năm 2022	Đơn vị tính: Triệu đồng	
		Năm 2023	TH 2023/ 2022 (%)
1. Tổng giá trị tài sản bình quân	567.878	554.629	97,7%
2. Tổng doanh thu	754.002	724.056	96,0%
<i>Doanh thu thuần</i>	735.915	701.789	95,4%
3. Lợi nhuận thuần từ hoạt động SXKD	296.697	273.401	92,1%
4. Lợi nhuận khác	331	(70)	(21,3%)
5. Lợi nhuận trước thuế	297.028	273.331	92,0%
6. Lợi nhuận sau thuế	237.186	216.796	91,4%

b. Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu

Công tác tài chính của Công ty được thực hiện tốt. Các chế độ, chính sách, quy định của Nhà nước cũng như của Công ty được triển khai và thực hiện đầy đủ. Công ty thực hiện đầy đủ các nghĩa vụ ngân sách với Nhà nước. Các khoản thu chi được kiểm soát chặt chẽ, đúng quy định. Các chỉ tiêu tài chính luôn ở trạng thái an toàn, hiệu quả, tạo điều kiện tốt cho hoạt động SXKD và phát triển của Công ty.

Trong năm, Công ty thực hiện nghiêm chế độ quản lý, sử dụng vốn, tài sản và phân phối lợi nhuận theo quy định. Khả năng thanh toán tại ngày 31/12/2023 duy trì ở mức cao, thể hiện khả năng thanh toán tốt. Hệ số nợ trên tổng tài sản và hệ số nợ trên tổng số vốn chủ sở hữu được duy trì ở mức thấp và an toàn.

Chỉ tiêu	31/12/2022	31/12/2023
1. Chỉ tiêu về khả năng thanh toán		
Hệ số thanh toán ngắn hạn (lần)	5,3	3,5
Hệ số thanh toán nhanh (lần)	3,9	2,8
2. Chỉ tiêu về cơ cấu vốn	31/12/2022	31/12/2023
Hệ số nợ/Tổng tài sản	13,6%	21,9%
Hệ số nợ/Vốn chủ sở hữu	15,8%	28,0%
3. Chỉ tiêu về năng lực hoạt động	Năm 2022	Năm 2023
Vòng quay hàng tồn kho (lần)	109,5	138,6
Vòng quay tổng tài sản (lần)	1,3	1,3

4. Chỉ tiêu về khả năng sinh lời	Năm 2022	Năm 2023
Lợi nhuận sau thuế/Doanh thu thuần	32,2%	30,9%
Lợi nhuận sau thuế/Tổng tài sản	41,8%	39,1%
Lợi nhuận sau thuế/Nguồn vốn chủ sở hữu	90,6%	82,9%
Lợi nhuận thuần từ SXKD/Doanh thu thuần	40,2%	39,0%

4. Cơ cấu cổ đông, thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu

a. Thông tin cổ phần

Loại cổ phần	Cổ phần phổ thông
Mệnh giá	10.000 đồng/cổ phần
Tổng số cổ phần đang lưu hành	26.165.732 cổ phần
Cổ phiếu quỹ	1.208 cổ phần
Tổng số cổ phiếu đăng ký giao dịch	26.166.940 cổ phần

b. Danh sách cổ đông lớn (nắm giữ trên 5% tổng số cổ phần)

Tên cổ đông	Số cổ phần	Tỷ lệ sở hữu
Tổng công ty Hàng không Việt Nam – CTCP	14.425.401	55,13%
Công ty CP DV Hàng không sân bay Nội Bài	1.827.649	6,98%
America LCC	2.801.050	10,70%
Cổ đông khác	7.112.840	27,18%
Cộng	26.166.940	100,00%

c. Cơ cấu cổ đông tại ngày 31/12/2023

Cơ cấu cổ đông	Số cổ đông	Số cổ phần	Tỷ lệ sở hữu
1. Nhà nước (VNA, NASCO, VINAKO)	3	17.027.005	65,1%
2. Tổ chức	56	5.562.417	21,3%
Trong nước	29	1.988.799	7,6%
Nước ngoài	27	3.573.618	13,7%
3. Cá nhân	2.045	3.577.518	13,7%
Trong nước	1.921	3.428.446	13,1%
Nước ngoài	124	149.072	0,6%
4. Cổ phiếu quỹ	1	1.208	0,0%
Cộng	2.104	26.166.940	100,0%

d. Tình hình thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu

Vốn đầu tư của chủ sở hữu khi thành lập năm 2005 là 35.000.000.000 đồng. Từ đó đến nay, Công ty đã thực hiện các đợt tăng vốn để đảm bảo hoạt động sản xuất kinh doanh, theo đó, Vốn đầu tư đến thời điểm 31/12/2023 của Công ty là 261.669.400.000 đồng.

e. Giao dịch cổ phiếu quỹ

Công ty đang có 1.208 cổ phiếu quỹ và không có giao dịch trong năm 2023.

f. Các chứng khoán khác: Không có.

5. Báo cáo tác động liên quan đến môi trường và xã hội của Công ty

5.1. Tác động lên môi trường

Tổng phát thải khí nhà kính (GHG) trực tiếp và gián tiếp: Không phát sinh.

5.2. Quản lý nguồn nguyên vật liệu

Hàng năm, Công ty sử dụng các loại nguyên vật liệu phục vụ chủ yếu trong quá trình đóng gói, gia cố hàng hóa trên các chuyến bay và in giấy tờ tài liệu. Do đặc thù hoạt động là cung cấp dịch vụ phục vụ hàng hóa nên Công ty không sử dụng vật liệu tái chế. Lượng nguyên vật liệu đã sử dụng qua các năm, cụ thể như sau:

Danh mục	Đơn vị tính	Năm 2022	Năm 2023
Giá gỗ, ván kê	Tấn	2.069,6	985,9
Tấm nhựa các loại (Nhựa LDPE)	Tấn	143,5	117,1
Băng dính các loại	Tấn	24,6	31,4
Giấy và biểu mẫu in các loại	Tấn	31,2	30,5

5.3. Tiêu thụ năng lượng

a. Năng lượng tiêu thụ trực tiếp và gián tiếp

Năng lượng tiêu thụ	Đơn vị tính	Năm 2022	Năm 2023
Dầu DO	Tấn	454,5	444,9
Quy đổi năng lượng tiêu thụ	MJ	20.681.793	20.243.578
Xăng RON92	Tấn	45,9	38,0
Quy đổi năng lượng tiêu thụ	MJ	2.054.711	1.696.638

b. Năng lượng tiết kiệm được thông qua các sáng kiến sử dụng năng lượng hiệu quả:

Trong năm, việc sử dụng một số trang thiết bị xe xúc nâng điện thay thế cho số xe cũ sử dụng nguồn nhiên liệu xăng, dầu đã hạn chế được lượng nhiên liệu tiêu thụ, góp phần tiết kiệm chi phí cho Công ty cũng như giảm thiểu ảnh hưởng đến môi trường.

c. Các báo cáo sáng kiến tiết kiệm năng lượng (cung cấp các sản phẩm và dịch vụ tiết kiệm năng lượng hoặc sử dụng năng lượng tái tạo); báo cáo kết quả của các sáng kiến này: Không có.

5.4. Tiêu thụ nước

Công ty sử dụng 99% lượng nước sạch do Cảng HKQT Nội Bài cung cấp. Khối lượng nước sử dụng bình quân 23 m³/ngày. Nguồn nước thải được nhà cung cấp xử lý theo đúng tiêu chuẩn, nguồn nước tự khai thác của Công ty cũng được xử lý qua hệ thống bể nước ngầm theo đúng tiêu chuẩn kỹ thuật khi xây dựng.

5.5. Tuân thủ pháp luật về bảo vệ môi trường

Công tác bảo vệ môi trường luôn được chú trọng, đảm bảo và được truyền thông đến từng người lao động, nâng cao tính tuân thủ. Mặt bằng làm việc của Công ty thuộc khu vực sân bay Nội Bài do vậy cảng phải tuân thủ chặt chẽ các quy định về môi trường do các cơ quan chủ quản quản lý. Việc quan trắc và phân tích chất lượng môi trường được thực hiện định kỳ 06 tháng/lần và gửi báo cáo tới các cơ quan liên quan theo quy định.

Ngoài ra, Công ty còn triển khai áp dụng các biện pháp giảm thiểu tiếng ồn từ các phương tiện, trang thiết bị và sửa chữa bảo dưỡng định kỳ đúng quy định. Công ty luôn ưu tiên lựa chọn và sử dụng các tài sản, trang thiết bị đảm bảo điều kiện ít tác động đến môi trường nhất, đã và đang dần thay thế các loại xe nâng chạy bằng xăng dầu sang loại xe xúc nâng chạy bằng điện để hạn chế ảnh hưởng đến môi trường. Công ty liên hệ với đối tác đủ năng lực thực hiện xử lý chất thải rắn, chất thải nguy hại phát sinh trong quá trình phục vụ hàng hóa theo quy định để đảm bảo vệ sinh môi trường, sức khỏe cho cán bộ nhân viên.

Công ty luôn tuân thủ luật pháp và các quy định về môi trường, cũng như chấp hành tốt các quy định của cơ quan đơn vị chủ quản tại Cảng HKQT Nội Bài. Kết quả làm việc hàng năm với các đoàn kiểm tra về môi trường không ghi nhận vi phạm hành chính liên quan nào.

4.6. Chính sách liên quan đến người lao động

- Thu nhập và chế độ theo quy định:

Xác định người lao động là nguồn lực quan trọng, một trong những giá trị cốt lõi của Công ty, trong nhiều năm qua Ban lãnh đạo Công ty đã từng bước thực hiện chương trình cải cách tiền lương, gắn tiền lương với hiệu quả SXKD đã tạo động lực nâng cao năng suất lao động, hiệu quả công việc và giữ chân người lao động gắn bó với Công ty, đảm bảo nguồn nhân lực ổn định cho sự phát triển của Công ty.

Công ty luôn quan tâm và thực hiện tốt chính sách đối với người lao động: Đảm bảo đầy đủ các chế độ về đóng bảo hiểm theo quy định; thực hiện đúng chế độ chi trả tiền lương và phụ cấp định kỳ hàng tháng; thường xuyên áp dụng chính sách thi

đưa khen thưởng đối với những cá nhân, tập thể hoàn thành tốt nhiệm vụ, đóng góp tích cực cho hoạt động của Công ty.

- Công tác đào tạo:

Công ty luôn quan tâm đến công tác đào tạo nâng cao kiến thức, tay nghề cho người lao động. Chương trình đào tạo được thiết kế phù hợp với tình hình hoạt động SXKD của Công ty, kết hợp giữa lý thuyết và thực hành, tăng cường công tác kèm cặp nhân viên mới tại các vị trí làm việc nhằm trang bị cho học viên đủ kiến thức, kỹ năng khi được giao nhiệm vụ.

Trong năm 2023, ngoài các nội dung đào tạo bắt buộc theo yêu cầu của ngành và các hãng hàng không, Công ty đã tổ chức thêm một số lớp đào tạo nhằm phát triển kỹ năng chuyên môn nghiệp vụ, tạo điều kiện học tập hơn nữa cho người lao động. Đặc biệt chú trọng bồi dưỡng và phát huy tối đa năng lực của đội ngũ cán bộ quản lý, quy hoạch nhân sự, tạo động lực làm việc và trang bị các kiến thức về quản trị doanh nghiệp. Công ty là đơn vị đầu tiên tại Nội Bài đã tổ chức lớp đào tạo về sử dụng pin Lithium cho cán bộ nhân viên.

Tổng số lớp học, lượt người tham gia và ngân sách chi cho đào tạo như sau:

Nội dung	Đơn vị tính	Năm 2022	Năm 2023
Số lớp học	Lớp	145	152
Tổng số lượt người học	Lượt	4.727	5.085
Tổng số giờ đào tạo	Giờ	1.872	1.564
Ngân sách chi cho đào tạo	Triệu đồng	3.581	3.520

- Chế độ, chính sách phúc lợi khác:

Ban lãnh đạo Công ty đặc biệt quan tâm và luôn nỗ lực đảm bảo các chế độ đãi ngộ, quyền lợi và phúc lợi khác đối với người lao động. Các chế độ phúc lợi hàng năm luôn được duy trì như: Khám sức khỏe định kỳ cho toàn thể cán bộ nhân viên; khám sức khỏe chuyên sâu đối với các vị trí làm việc có yếu tố môi trường độc hại; duy trì bộ phận y tế trực hỗ trợ hàng ngày; chi trả phụ cấp bồi dưỡng bằng hiện vật; phối hợp với Công đoàn, Đoàn thanh niên Công ty tổ chức các hoạt động nâng cao thể chất, sức khỏe cũng như đời sống tinh thần cho người lao động; tiếp tục duy trì gói bảo hiểm chăm sóc sức khỏe tự nguyện cho người lao động; tổ chức chuyến xe đưa cán bộ nhân viên và thân nhân về quê dịp Tết Nguyên đán; tổ chức chương trình “Ngày hội thể thao” là dịp để người lao động nghỉ ngơi, tái tạo sức động và tạo sự gắn kết giữa các cán bộ nhân viên trong Công ty, tổ chức về nguồn... các hoạt động được đánh giá thiết thực và hiệu quả. Đây là những hoạt động phúc lợi nhằm tạo động lực, khuyến khích người lao động yên tâm làm việc, cống hiến và gắn kết lâu dài với Công ty.

5.6. Báo cáo liên quan đến trách nhiệm đối với cộng đồng địa phương

Công ty luôn tích cực tham gia và đóng góp vào các hoạt động xã hội tại địa phương; hưởng ứng phong trào của địa phương; tri ân ngày thương binh liệt sỹ; phụng dưỡng bà mẹ Việt Nam Anh hùng; ủng hộ, giúp đỡ trẻ em có hoàn cảnh khó khăn trên địa bàn huyện Sóc Sơn... Công ty phát động chương trình hiến máu nhân đạo “Ngày hội những giọt máu hồng NCTS” với rất nhiều người lao động nhiệt tình tham gia. Ngoài ra, người lao động luôn tích cực hưởng ứng các phong trào khác như đóng góp, ủng hộ hoạt động thiện nguyện, giúp đỡ các cá nhân gặp hoàn cảnh khó khăn...

5.7. Báo cáo liên quan đến hoạt động thị trường vốn xanh theo hướng dẫn của UBCKNN: Không có.

III. Báo cáo và đánh giá của Ban Giám đốc

1. Đánh giá kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2023

Năm 2023, dù có những biến động lớn từ thị trường thế giới, những bất ổn về tình hình chính trị và những khó khăn trong và ngoài nước đã ảnh hưởng không nhỏ đến tình hình hoạt động SXKD của Công ty, Ban Giám đốc và các cấp quản lý đã chủ động, linh hoạt, sáng tạo trong công tác điều hành, cùng với sự nỗ lực của toàn thể cán bộ nhân viên, Công ty đã vượt qua khó khăn, hoàn thành xuất sắc mục tiêu, nhiệm vụ sản xuất kinh doanh:

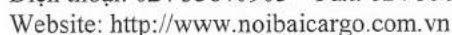
- Hoàn thành chỉ tiêu kế hoạch SXKD.
- Thực hiện phân công bố trí nhân sự linh hoạt, phù hợp với tình hình SXKD, đảm bảo sức khỏe, chính sách tiền lương và giữ thu nhập ổn định cho người lao động.
- Đàm phán thành công việc gia hạn hợp đồng với một số hãng hàng không lớn và ký thêm hợp đồng với 02 hãng mới là Iraero Airlines (IO) và Budget Lines (BD). Bên cạnh việc duy trì phục vụ tốt các chuyến bay tăng chuyến của các hãng bay thường lệ, Công ty đã chủ động, nỗ lực nắm bắt thị trường để ký thêm hợp đồng phục vụ nhiều chuyến bay charter không thường lệ, góp phần gia tăng sản lượng phục vụ và doanh thu.
- Nâng cao chất lượng dịch vụ cung cấp cho khách hàng, tăng cường duy trì mối quan hệ với khách hàng.

2. Tình hình tài chính

a. Tình hình tài sản

Hệ số vốn chủ sở hữu trên tài sản dài hạn tại ngày 31/12/2023 là 2,6 lần, thể hiện Công ty có khả năng đảm bảo tự tài trợ tài sản dài hạn bằng nguồn vốn tự có.

Tỷ trọng tài sản ngắn hạn và tài sản dài hạn trên tổng tài sản tại 31/12/2023 lần lượt là 70,0% và 30,0%. Trong đó, tổng các chỉ tiêu tiền, đầu tư ngắn hạn (là các



jh

Ấu... khi chính sách tiền tệ thắt chặt kéo dài để kiềm chế lạm phát, sự cạnh tranh gay gắt về đơn giá của các quốc gia cạnh tranh. Mỹ là thị trường xuất khẩu lớn của Việt Nam đối với các mặt hàng dệt may, da giày... có nhiều tín hiệu tích cực khi thị trường nội địa với các mặt hàng này đã ấm dần lên. Theo đó, dự báo về vận tải hàng hóa hàng không vẫn được dự báo có nhiều tín hiệu tăng trưởng tích cực.

Trong nước, mục tiêu tăng trưởng GDP năm 2024 đã được Quốc hội đặt ra là từ 6,0 - 6,5%, nhưng được dự báo còn nhiều khó khăn. Thị trường vận tải hàng hóa qua Cảng HKQT Nội Bài năm 2024 dự kiến tăng khoảng 5% so với năm 2023.

Năm 2024 hoạt động SXKD của Công ty vẫn tồn tại nhiều khó khăn như mặt bằng SXKD chưa ổn định và sự cạnh tranh giữa các công ty phục vụ hàng hóa tại Nội Bài. Với các điều kiện hiện có, Công ty phát huy và tập trung mọi nguồn lực, quyết tâm đạt được các mục tiêu sau:

- Hoàn thành kế hoạch hoạt động SXKD đề ra, giữ thị phần sản lượng đứng số 1 tại Nội Bài.
- Tiếp tục nâng cao chất lượng dịch vụ theo tiêu chuẩn đã cam kết với khách hàng.
- Tìm kiếm cơ hội mở rộng mặt bằng để đảm bảo ổn định lâu dài.
- Đảm bảo thu nhập cho người lao động

5. Giải trình của Ban Giám đốc đối với ý kiến Kiểm toán

Báo cáo kiểm toán UHY đưa ý kiến chấp nhận toàn phần đối với Báo cáo tài chính năm 2023, theo đó không có ý kiến kiểm toán cần giải trình.

6. Báo cáo đánh giá liên quan đến trách nhiệm về môi trường và xã hội của Công ty

a. Đánh giá liên quan đến các chỉ tiêu môi trường

Công ty luôn chấp hành các quy định của pháp luật, đơn vị chủ quản và các đơn vị cho thuê mặt bằng tại Cảng HKQT Nội Bài; thực hiện theo tiêu chuẩn đã cam kết với các hãng hàng không. Công tác an toàn vệ sinh lao động được chú trọng, mặt bằng hoạt động luôn sạch sẽ, gọn gàng, thông thoáng; vệ sinh lao động, phòng chống cháy nổ, phòng chống ngập úng... luôn được đảm bảo.

b. Liên quan đến người lao động

Nguồn nhân lực luôn là yếu tố quan trọng hàng đầu để doanh nghiệp hoạt động và phát triển. Nhận thức được tầm quan trọng đó, Công ty luôn quan tâm và chú trọng đến hoạt động phát triển nguồn nhân lực; đảm bảo việc làm, thu nhập và các quyền lợi chính đáng của người lao động; duy trì khám sức khỏe định kỳ hàng năm; đảm bảo môi trường làm việc; duy trì các hoạt động phúc lợi để động viên khuyến khích và tạo sự gắn kết của người lao động; tích cực tham gia các hoạt động thiện nguyện, cộng đồng và làm tốt công tác trách nhiệm với xã hội.

c. Liên quan đến trách nhiệm của doanh nghiệp đối với cộng đồng địa phương

Công ty tích cực tham gia, đóng góp và thực hiện tốt các hoạt động xã hội tại địa phương và do các tổ chức, đoàn thể phát động.

IV. Đánh giá của Hội đồng quản trị về hoạt động của Công ty

1. Đánh giá của HĐQT về các mặt hoạt động của Công ty

Năm 2023, trong bối cảnh nền kinh tế thế giới và trong nước tiếp tục ảnh hưởng bởi xung đột quân sự giữa Nga - Ucraina, chiến tranh Trung Đông Isarel - Hamas kéo dài đã ảnh hưởng rất nhiều đến hoạt động SXKD của Công ty, HĐQT đã khẩn trương, tích cực triển khai, phối hợp và chỉ đạo Ban Giám đốc thực hiện nghiêm túc Nghị quyết ĐHĐCĐ và tổ chức hoạt động SXKD có hiệu quả. Ban lãnh đạo và toàn thể cán bộ nhân viên trong Công ty luôn đồng lòng, quyết tâm vượt qua mọi khó khăn, áp dụng các biện pháp linh hoạt, thực hiện tốt các chính sách tiết kiệm, Công ty đã thực hiện hoàn thành mục tiêu kế hoạch SXKD, đảm bảo việc làm, thu nhập cho người lao động và quyền lợi của cổ đông.

2. Đánh giá của HĐQT về hoạt động của Ban Giám đốc

Trong năm 2023, hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty gặp nhiều khó khăn do ảnh hưởng của nhiều yếu tố, Ban Giám đốc đã tích cực, chủ động, linh hoạt, sáng tạo trong công tác điều hành, chỉ đạo đưa Công ty vượt qua mọi khó khăn, hoàn thành chỉ tiêu lợi nhuận kế hoạch và nhiệm vụ hoạt động SXKD đề ra.

Trên cơ sở định hướng của HĐQT, Ban Giám đốc thường xuyên nắm bắt diễn biến của thị trường, chỉ đạo xây dựng và triển khai quyết liệt, đồng bộ các giải pháp, tổ chức hoạt động SXKD an toàn, chất lượng, hiệu quả và phát triển bền vững.

Triển khai thực hiện đầy đủ, nghiêm túc các nghị quyết/quyết định của HĐQT, tuân thủ theo đúng quy định pháp luật, Điều lệ công ty và các văn bản nội bộ khác.

Thực hiện tốt chế độ báo cáo về tình hình hoạt động SXKD trên các lĩnh vực và các mặt hoạt động. Bên cạnh việc phân tích, đánh giá kết quả thực hiện, báo cáo đã chú trọng trong việc dự báo, đánh giá tình hình thị trường giai đoạn tiếp theo để đưa ra các phương án ứng phó, nâng cao tính chủ động, linh hoạt trong điều hành hoạt động SXKD.

3. Các kế hoạch, định hướng của HĐQT

Trong thời gian tới, khi ảnh hưởng từ xung đột quân sự Nga - Ucraina, chiến tranh Trung Đông Isarel - Hamas, kéo theo lạm phát tăng cao, tăng trưởng kinh tế còn chậm và không đồng đều ở nhiều ngành nghề kinh doanh... nền kinh tế thế giới nói chung và ngành phục vụ hàng hóa hàng không nói riêng còn gặp nhiều khó khăn, Công ty tiếp tục tập trung nguồn lực để đảm bảo an ninh, an toàn khai thác, cải thiện

chất lượng dịch vụ, nâng cao năng lực cạnh tranh nhằm giữ vững thị phần phục vụ và phát triển bền vững. Tiếp tục thực hiện mục tiêu của Công ty là tìm kiếm cơ hội mở rộng mặt bằng khai thác, chủ động hợp tác với các doanh nghiệp cùng ngành nghề, điều hành hiệu quả và nâng cao năng suất lao động đảm bảo hoàn thành kế hoạch hoạt động SXKD.

V. Quản trị công ty

1. Hội đồng quản trị

a. Thành viên và cơ cấu của HĐQT

Cơ cấu của HĐQT bao gồm: 01 thành viên HĐQT điều hành, 04 thành viên HĐQT không điều hành. Tất cả các thành viên HĐQT đều có chứng chỉ về quản trị công ty.

Thành viên HĐQT	Chức vụ	Tỷ lệ sở hữu cổ phần tại ngày 31/12/2023
Ông Hồ Quang Tuấn	Chủ tịch	-
Ông Nguyễn Duy Việt	Thành viên (i)	-
Ông Nguyễn Giang Tiến	Thành viên	0,06781%
Ông Nguyễn Xuân Phúc	Thành viên (ii)	-
Ông Nguyễn Thanh Dương	Thành viên	-
Ông Đặng Ngọc Trường	Thành viên (i)	-
Ông Nguyễn Việt Dũng	Thành viên (ii)	-

(i) Được bổ nhiệm là thành viên HĐQT từ ngày 28/06/2023.

(ii) Thôi tham gia thành viên HĐQT từ ngày 28/06/2023.

b. Hoạt động của HĐQT

Trong năm 2023, HĐQT đã tổ chức 04 phiên họp tập trung, 16 lần lấy ý kiến bằng văn bản và ban hành các nghị quyết, quyết định liên quan để chỉ đạo, hỗ trợ thực hiện và giám sát các hoạt động SXKD của Công ty. Việc giám sát của HĐQT được thực hiện thông qua báo cáo của Ban Giám đốc. HĐQT thường xuyên bám sát tình hình thực tế để kịp thời đưa ra các quyết sách liên quan đến hoạt động SXKD và tổ chức của Công ty, đồng thời tạo mọi điều kiện thuận lợi để Ban Giám đốc hoàn thành nhiệm vụ.

Các nghị quyết HĐQT đã ban hành trong năm 2023:

Stt	Số Nghị quyết	Ngày	Nội dung	Tỷ lệ thông qua
1	01/NQ-HĐQT/NCTS	17/01/2023	Thôi giữ chức Trưởng Tiểu ban KTNB và thôi tham gia Tiểu ban KTNB.	100%
2	02/NQ-HĐQT/NCTS	16/3/2023	Gia hạn thời gian họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023.	100%
3	03/NQ-HĐQT/NCTS	17/3/2023	Miễn phí hoàn tất thủ tục nhận lô hàng thiết bị y tế phẫu thuật.	100%
4	04/NQ-HĐQT/NCTS	14/4/2023	Kết quả Kiểm toán nội bộ năm 2022 và kế hoạch năm 2023.	100%
5	04A/NQ-HĐQT/NCTS	14/4/2023	Quyết toán dự án hoàn thành dự án đầu tư hệ thống phần mềm phục vụ hàng hóa.	100%
6	05/NQ-HĐQT/NCTS	14/4/2023	Bỏ nhiệm Trưởng Tiểu ban KTNB.	100%
7	06/NQ-HĐQT/NCTS	28/4/2023	Thông qua kế hoạch và nội dung họp ĐHĐCĐ thường niên năm 2023.	100%
8	07/NQ-HĐQT/NCTS	28/4/2023	Đổi tên đơn vị và chức danh cán bộ quản lý.	100%
9	08/NQ-HĐQT/NCTS	07/6/2023	Triệu tập ĐHĐCĐ thường niên năm 2023.	100%
10	09/NQ-HĐQT/NCTS	07/6/2023	Các nội dung trình ĐHĐCĐ thường niên năm 2023.	100%
11	10/NQ-HĐQT/NCTS	07/6/2023	Công tác nhân sự của HĐQT và BKS.	100%
12	11/NQ-HĐQT/NCTS	07/6/2023	Quyết toán dự án hoàn thành dự án đầu tư xe xúc nâng điện 2,5 tấn năm 2022.	100%
13	12/NQ-HĐQT/NCTS	16/6/2023	Nội dung ĐHĐCĐ thường niên năm 2023 Công ty cổ phần Logistics Hàng không (ALS).	100%



Stt	Số Nghị quyết	Ngày	Nội dung	Tỷ lệ thông qua
14	13/NQ- HĐQT/NCTS	28/6/2023	Triển khai thực hiện Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên năm 2023.	100%
15	14/NQ- HĐQT/NCTS	28/6/2023	Chi trả cổ tức còn lại năm 2022.	100%
16	15/NQ- HĐQT/NCTS	17/7/2023	Sửa đổi Quy chế Tổ chức và Cán bộ áp dụng tại Công ty cổ phần dịch vụ hàng hóa Nội Bài.	100%
17	16/NQ- HĐQT/NCTS	20/7/2023	Phê duyệt kết quả lựa chọn nhà thầu gói thầu lựa chọn công ty kiểm toán độc lập cung cấp dịch vụ kiểm toán Báo cáo tài chính giai đoạn 2023-2024.	100%
18	17/NQ- HĐQT/NCTS	31/7/2023	Công tác nhân sự của công ty.	100%
19	18/NQ- HĐQT/NCTS	18/9/2023	Phê duyệt dự án đầu tư và kế hoạch lựa chọn nhà thầu dự án đầu tư Truckdock 10ft năm 2023.	100%
20	19/NQ- HĐQT/NCTS	05/10/2023	- Kết quả hoạt động SXKD 8 tháng đầu năm và kế hoạch 4 tháng cuối năm 2023. - Thông qua Quy chế quản lý tài chính và Quy định về chế độ chi tiêu các khoản mục chi phí.	100%
21	20/NQ- HĐQT/NCTS	08/11/2023	Chi trả cổ tức tạm ứng lần 01 năm 2023.	100%
22	21/NQ- HĐQT/NCTS	20/11/2023	Phê duyệt dự án đầu tư và kế hoạch lựa chọn nhà thầu Dự án đầu tư xe xúc nâng điện 2,5 tấn năm 2023.	100%
23	22/NQ- HĐQT/NCTS	21/11/2023	- Kết quả thực hiện hoạt động SXKD 10 tháng đầu năm và kế hoạch 2 tháng cuối năm 2023. - Các nội dung dự án kho CT2.	100%

Stt	Số Nghị quyết	Ngày	Nội dung	Tỷ lệ thông qua
24	23/NQ-HĐQT/NCTS	05/12/2023	Một số giải pháp sử dụng tài sản để nâng cao hiệu quả.	100%
25	24/NQ-HĐQT/NCTS	11/12/2023	Phê duyệt kết quả lựa chọn nhà thầu gói thầu mua Truckdock 10ft năm 2023 thuộc dự án đầu tư Truckdock 10ft năm 2023.	100%
26	25/NQ-HĐQT/NCTS	26/12/2023	Điều chỉnh tiến độ dự án đầu tư Truckdock 10ft năm 2023.	100%
27	26/NQ-HĐQT/NCTS	27/12/2023	Bổ nhiệm lại chức vụ Phó Tổng Giám đốc công ty.	100%

Các quyết định HĐQT đã ban hành trong năm 2023:

Stt	Số Quyết định	Ngày	Nội dung	Tỷ lệ thông qua
1	01/QĐ-HĐQT/NCTS	17/01/2023	Thôi giữ chức Trưởng Tiểu ban KTNB và thôi tham gia Tiểu ban KTNB.	100%
2	02/QĐ-HĐQT/NCTS	14/4/2023	Bổ nhiệm chức Trưởng Tiểu ban Kiểm toán nội bộ.	100%
3	03/QĐ-HĐQT/NCTS	14/4/2023	Cử cán bộ tham gia đoàn công tác phục vụ chuyến bay đặc biệt.	100%
4	03A/QĐ-HĐQT/NCTS	14/4/2023	Quyết toán dự án hoàn thành dự án đầu tư hệ thống phần mềm phục vụ hàng hóa.	100%
5	04/QĐ-HĐQT/NCTS	28/4/2023	Đổi tên đơn vị.	100%
6	05/QĐ-HĐQT/NCTS	28/4/2023	Đổi chức danh cán bộ quản lý.	100%



NCTS NOI BAI CARGO
TERMINAL SERVICES

CÔNG TY CỔ PHẦN DỊCH VỤ HÀNG HÓA NỘI BÀI
Sân bay Quốc tế Nội Bài, Huyện Sóc Sơn, TP Hà Nội
Điện thoại: 024 35840905 Fax: 024 35840906
Website: <http://www.noibaicargo.com.vn>

Stt	Số Quyết định	Ngày	Nội dung	Tỷ lệ thông qua
7	06/QĐ-HĐQT/NCTS	24/6/2023	Cử cán bộ đi công tác nước ngoài.	100%
8	07/QĐ-HĐQT/NCTS	30/5/2023	Cử cán bộ đi công tác nước ngoài.	100%
9	08/QĐ-HĐQT/NCTS	07/6/2023	Quyết toán dự án hoàn thành dự án: Đầu tư xe xúc nâng điện 2,5 tấn năm 2022.	100%
10	09/QĐ-HĐQT/NCTS	23/6/2023	Cử cán bộ đi công tác nước ngoài.	100%
11	10/QĐ-HĐQT/NCTS	28/6/2023	Ban hành kế hoạch SXKD năm 2023.	100%
12	11/QĐ-HĐQT/NCTS	28/6/2023	Chi trả cổ tức còn lại năm 2022.	100%
13	12/QĐ-HĐQT/NCTS	17/7/2023	Sửa đổi Quy chế Tổ chức và Cán bộ áp dụng tại Công ty cổ phần dịch vụ hàng hóa Nội Bài.	100%
14	13/QĐ-HĐQT/NCTS	20/7/2023	Phê duyệt kết quả lựa chọn nhà thầu gói thầu lựa chọn công ty kiểm toán độc lập cung cấp dịch vụ kiểm toán Báo cáo tài chính giai đoạn 2023-2024.	100%
15	14/QĐ-HĐQT/NCTS	20/7/2023	Cử cán bộ đi công tác nước ngoài.	100%
16	15/QĐ-HĐQT/NCTS	31/7/2023	Thôi giữ chức vụ Kế toán trưởng kiêm Trưởng phòng Tài chính - Kế toán công ty.	100%
17	16/QĐ-HĐQT/NCTS	31/7/2023	Bổ nhiệm chức vụ Phụ trách kế toán công ty.	100%

Stt	Số Quyết định	Ngày	Nội dung	Tỷ lệ thông qua
18	17/QĐ-HĐQT/NCTS	18/9/2023	Phê duyệt dự án đầu tư và kế hoạch lựa chọn nhà thầu dự án đầu tư Truckdock 10ft năm 2023.	100%
19	18/QĐ-HĐQT/NCTS	18/9/2023	Cử cán bộ đi công tác nước ngoài.	100%
20	19/QĐ-HĐQT/NCTS	05/10/2023	Ban hành Quy chế quản lý tài chính của Công ty cổ phần dịch vụ hàng hóa Nội Bài.	100%
21	20/QĐ-HĐQT/NCTS	05/10/2023	Ban hành Quy định về chế độ chi tiêu các khoản mục chi phí của Công ty cổ phần dịch vụ hàng hóa Nội Bài.	100%
22	21/QĐ-HĐQT/NCTS	08/11/2023	Chi trả cổ tức tạm ứng lần 1 năm 2023	100%
23	22/QĐ-HĐQT/NCTS	20/11/2023	Phê duyệt dự án đầu tư và kế hoạch lựa chọn nhà thầu Dự án đầu tư xe xúc nâng điện 2,5 tấn năm 2023.	100%
24	23/QĐ-HĐQT/NCTS	05/12/2023	Cử cán bộ đi công tác nước ngoài.	100%
25	24/QĐ-HĐQT/NCTS	11/12/2023	Phê duyệt kết quả lựa chọn nhà thầu gói thầu mua Truckdock 10ft năm 2023 thuộc dự án đầu tư Truckdock 10ft năm 2023.	100%
26	25/QĐ-HĐQT/NCTS	27/12/2023	Bổ nhiệm lại chức vụ Phó Tổng Giám đốc công ty.	100%
27	26/QĐ-HĐQT/NCTS	28/12/2023	Cử cán bộ đi công tác nước ngoài.	100%

d. Các Tiểu ban thuộc HĐQT

Tiểu ban Kiểm toán nội bộ hoạt động theo Quy chế kiểm toán nội bộ được HĐQT thông qua tại Quyết định số 09/QĐ-HĐQT/NCTS ngày 10/6/2021.

Trong năm 2023, Tiểu ban KTNB có sự thay đổi nhân sự như sau:

- Bà Nguyễn Thị Thu Hà thôi giữ chức vụ Trưởng tiểu ban KTNB và thôi tham gia Tiểu ban KTNB kể từ ngày 17/01/2023.
- Bà Hồ Xuân Hiếu tham gia và được bổ nhiệm là Trưởng tiểu ban KTNB kể từ ngày 15/4/2023.

Trong năm 2023, Tiểu ban KTNB thực hiện công việc theo đúng chức trách nhiệm vụ được giao và kế hoạch kiểm toán nội bộ đã được thông qua. BGĐ và cán bộ nhân viên tham gia công tác kiểm toán nội bộ luôn tạo điều kiện và phối hợp tốt trong việc cung cấp đầy đủ hồ sơ, tài liệu cũng như giải trình, báo cáo phục vụ chương trình kiểm toán.

2. Ban Kiểm soát

a. Thành viên và cơ cấu của Ban Kiểm soát (BKS)

Thành viên BKS	Chức vụ	Tỷ lệ sở hữu cổ phần tại ngày 31/12/2023
Ông Đinh Hồng Sơn	Trưởng ban	-
Ông Vũ Xuân Mạnh	Thành viên	-
Ông Nguyễn Văn Tân (i)	Thành viên	-
Bà Nguyễn Thị Thu Hà (ii)	Thành viên	0,00002%

(i) Ông Nguyễn Văn Tân tham gia thành viên BKS từ ngày 28/6/2023.

(ii) Bà Nguyễn Thị Thu Hà thôi không tham gia thành viên BKS từ ngày 28/6/2023.

b. Hoạt động của BKS

Ban Kiểm soát thực hiện đúng chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn được quy định tại Điều lệ và Quy chế quản trị nội bộ của Công ty, luôn phối hợp chặt chẽ với HĐQT và Ban Giám đốc trong việc thực thi nhiệm vụ.

Hoạt động giám sát của BKS đối với HĐQT, BGĐ điều hành và cổ đông:

Trong năm 2023, BKS đã tổ chức 07 buổi làm việc để thực hiện chức trách đúng chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn theo quy định của pháp luật, Điều lệ Công ty, Quy chế hoạt động của BKS và các quy định nội bộ của Công ty, trong đó tập trung vào các nội dung chính như sau:

- Kiểm tra, giám sát việc chấp hành các quy định pháp luật và quy định nội bộ trong công tác quản lý, điều hành Công ty. Giám sát việc triển khai, thực hiện các nội dung

ng nghị quyết của ĐHĐCĐ; việc ban hành và tổ chức thực hiện nghị quyết, quyết định của HĐQT; tình hình thực hiện kiến nghị của các cơ quan kiểm tra và của BKS.

- Thẩm định báo cáo tài chính đã kiểm toán năm 2022 và báo cáo tài chính bán niên năm 2023. Thẩm định kết quả lựa chọn nhà thầu, thẩm tra quyết toán dự án hoàn thành các dự án thuộc thẩm quyền HĐQT (dự án phần mềm phục vụ hàng hóa; các dự án đầu tư trang thiết bị chuyên dùng phục vụ hàng hóa như đầu tư xe xúc nâng điện 2,5 tấn năm 2022; đầu tư truck dock...).

- Giám sát tình hình thực hiện kế hoạch SXKD, kế hoạch đầu tư năm 2023. Trong năm, BGĐ điều hành đã luôn bám sát diễn biến thị trường, triển khai hiệu quả các giải pháp tăng doanh thu, kiểm soát chi phí, thực hiện tốt các chỉ tiêu kế hoạch SXKD được ĐHĐCĐ giao.

Sự phối hợp hoạt động giữa BKS đối với hoạt động của HĐQT, BGĐ điều hành và các cán bộ quản lý khác:

- Trong năm 2023, công tác phối hợp hoạt động giữa BKS đối với HĐQT, BGĐ và các cán bộ quản lý khác trong công ty được duy trì và thực hiện tốt. BKS đã thực hiện theo đúng chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn được quy định tại Điều lệ công ty và Quy chế nội bộ về quản trị công ty; luôn phối hợp chặt chẽ với HĐQT và BGĐ trong việc thực thi nhiệm vụ. BGĐ và các cán bộ quản lý khác luôn tạo điều kiện và phối hợp tốt với BKS trên mọi hoạt động.

- Thành viên HĐQT, BGĐ và các cán bộ quản lý cung cấp đầy đủ thông tin và tài liệu theo yêu cầu của BKS. Chương trình, nội dung và dự thảo Biên bản các cuộc họp; Nghị quyết và Quyết định của HĐQT được gửi tới BKS cùng thời gian gửi tới các thành viên HĐQT. Báo cáo của BGĐ và các thông tin, tài liệu về quản lý, điều hành hoạt động SXKD, báo cáo tài chính được gửi tới BKS kịp thời và đầy đủ.

Tham gia đầy đủ các phiên họp của HĐQT công ty.

3. Các giao dịch, thù lao, khoản lợi ích khác của thành viên HĐQT, BGĐ, BKS

a. Lương, thưởng, thù lao, các khoản lợi ích

Công ty cổ phần dịch vụ hàng hóa Nội Bài là Công ty cổ phần có vốn góp chi phối của Tổng công ty Hàng không Việt Nam - CTCP. Theo đó, việc xác định quỹ tiền lương, thù lao, tiền thưởng của HĐQT, Ban Giám đốc, Kế toán trưởng- Phụ trách kế toán và Ban kiểm soát được thực hiện theo quy định của Tổng công ty Hàng không Việt Nam - CTCP và các quy định của pháp luật có liên quan.

Chi tiết tiền lương, thù lao của HĐQT, Ban Giám đốc, Kế toán trưởng- Phụ trách kế toán và Ban kiểm soát được trình bày tại Báo cáo tài chính năm 2023 đã được kiểm toán.

b. Giao dịch cổ phiếu của người nội bộ:

Không phát sinh.

c. Hợp đồng hoặc giao dịch với người nội bộ:

Ngoại trừ việc chi trả lương, thù lao cho người nội bộ nêu tại mục a trên đây, Công ty còn chi trả cổ tức cho một số người nội bộ nắm giữ cổ phiếu của Công ty nêu ra dưới đây, còn lại không có hợp đồng hay giao dịch nào khác phát sinh giữa Công ty và người nội bộ.

- Chi trả cổ tức cho Ông Nguyễn Giang Tiến, thành viên HĐQT Công ty, số tiền 141.960.000 đồng.
- Chi trả cổ tức cho Ông Đinh Trọng Sơn, Phó Tổng Giám đốc Công ty, số tiền 84.000.000 đồng.

d. Đánh giá việc thực hiện các quy định về quản trị công ty

Công ty tuân thủ thực hiện theo Điều lệ Công ty, các quy chế quản lý nội bộ, quy chế quản lý liên quan, các nội quy, quy định nhằm đảm bảo công tác quản trị điều hành hoạt động SXKD đạt hiệu quả.

Công ty đang thực hiện tìm kiếm ứng viên phù hợp với vị trí thành viên độc lập Hội đồng quản trị và người phụ trách quản trị Công ty.

VI. Báo cáo tài chính

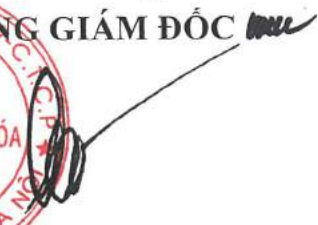
1. Ý kiến kiểm toán

Báo cáo tài chính đã phản ánh trung thực và hợp lý, trên khía cạnh trọng yếu, tình hình tài chính của Công ty Cổ phần dịch vụ hàng hóa Nội Bài tại ngày 31/12/2023 cũng như kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2023, phù hợp với các chuẩn mực Kế toán Việt Nam, chế độ Kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính.

2. Báo cáo tài chính được kiểm toán

Báo cáo tài chính năm 2023 được kiểm toán bởi Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn UHY, được thẩm định bởi Ban Kiểm soát Công ty, được đăng tải trên website của Công ty theo đường dẫn: www.noibaicargo.com.vn.

Hà Nội, ngày 28 tháng 03 năm 2024

**TỔNG GIÁM ĐỐC**

Nguyễn Duy Việt